

## BÀI TẬP TUẦN 10 – IT4060

### Cách thức nộp mã nguồn:

VS2015Project > HomeworkXX > TaskXXX				
Name	Date modified	Type	Size	
Debug	01-Feb-18 15:34	File folder		
ReadMe.txt	01-Feb-18 15:34	Text Document	2 KB	
stdafx.cpp	01-Feb-18 15:34	C++ Source File	1 KB	Chỉ nộp các file mã nguồn (.c, .cpp, .h)
stdafx.h	01-Feb-18 15:34	C Header File	1 KB	
targetver.h	01-Feb-18 15:34	C Header File	1 KB	
TaskXXX.cpp	01-Feb-18 15:34	C++ Source File	1 KB	
TaskXXX.vcxproj	01-Feb-18 15:34	VC++ Project	8 KB	
TaskXXX.vcxproj.filters	01-Feb-18 15:34	VC++ Project Filte...	2 KB	

Đặt mã nguồn(.c, .cpp, .h) của mỗi Project vào thư mục riêng rẽ có tên thư mục là tên Project. Đóng gói các thư mục này vào file nén có tên theo định dạng HotenSV\_MSSV\_HW10.zip.

**Bài 1.** Sử dụng TCP socket và kỹ thuật vào ra sử dụng Completion Port để xây dựng ứng dụng đăng nhập, đăng xuất cho người dùng. *(Sinh viên tùy chọn phương pháp xử lý)*

- Server sử dụng địa chỉ IP là IP INADDR\_ANY số hiệu cổng là giá trị truyền qua tham số dòng lệnh:

```
Task2_Server.exe PortNumber .
```

Ví dụ: Task2\_Server.exe 5500

- Client khởi động với địa chỉ server là các giá trị truyền qua tham số dòng lệnh có cú pháp như sau:

```
Task1_Client.exe ServerIP ServerPort.
```

Ví dụ: Task1\_Client.exe 10.0.0.1 5500

### Yêu cầu:

- Mỗi cửa sổ client chỉ đăng nhập được 1 tài khoản
- Mỗi tài khoản chỉ được đăng nhập ở 1 client.
- Nếu đăng nhập sai quá 3 lần, tài khoản bị khóa
- Tài khoản người dùng lưu trên file văn bản account.txt, mỗi dòng một tài khoản dạng(xem file ví dụ):

UserID Password Status

Trong đó Status có giá trị 1: Tài khoản bị khóa, 0: Tài khoản hoạt động

### Yêu cầu môi trường:

- Công cụ phát triển ứng dụng: Microsoft Visual Studio 2015 Community
- Tên solution: Homework10
- Tên project: Task1\_Server và Task1\_Client

**Bài 2.** Sử dụng TCP Socket để xây dựng ứng dụng lưu trữ file đơn giản theo mô hình đa kết nối (một client có thể tạo nhiều kết nối với server).

- Server sử dụng địa chỉ IP là IP INADDR\_ANY số hiệu cổng là giá trị truyền qua tham số dòng lệnh:

```
Task2_Server.exe PortNumber .
```

Ví dụ: Task2\_Server.exe 5500

- Client khởi động với địa chỉ server là các giá trị truyền qua tham số dòng lệnh có cú pháp như sau:

```
Task1_Client.exe ServerIP ServerPort.
```

Ví dụ: Task1\_Client.exe 10.0.0.1 5500

**Yêu cầu:**

- Server sử dụng thư mục chung để lưu trữ các file mà client tải lên
  - Nếu tải lên hoàn tất thành công, server gửi thông báo với tên file mà client đã tải.
  - Nếu file tải lên đã tồn tại, server báo lỗi tương ứng
- Client có thể đồng thời tải nhiều file lên server, mỗi file được tải trên một kết nối riêng.

**Yêu cầu môi trường:**

- Công cụ phát triển ứng dụng: Microsoft Visual Studio 2015 Community
- Tên solution: Homework10
- Tên project: Task2\_Server và Task2\_Client